

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST

Ngày: 17/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sùng A Xà.

Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Ông Đặng Văn Định.

Bà Giàng Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tổ Uyên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lầu A C (tên gọi khác: Không), giới tính: Nam; sinh năm: 1984, tại tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lầu Bua V (đã chết) và bà: Vừ Thị S (đã chết); bị cáo có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; có vợ là Sùng Thị D, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2007 (Từ tháng 4/2018 đến trước khi bị bắt, Lầu A C chung sống như vợ chồng cùng Vừ Thị S tại bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên) tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 17/01/2019, bị tạm giam từ ngày 18/01/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, cho đến nay được trích xuất áp giải đến phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lầu A C có: Bà Lê Thị Xuân, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vừ Thị S, sinh năm 1989; trú tại: Bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông cho bị cáo:* Ông Chang A Cháng; trú tại: Tổ 16, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 15/01/2019, Tổ công tác của phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm của Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên và Cục Hải quan tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã M, huyện Đ đã phát hiện và bắt quả tang Lầu A C đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Lầu A C 04 bánh Heroine có khối lượng 1.284,6 gam.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay bị cáo khai nhận: Trước khi bị bắt khoảng một tháng, Lầu A C có quen một người đàn ông dân tộc Mông tên là D ở huyện T, tỉnh Điện Biên, D đặt mua của C 04 bánh Heroine với giá 110 triệu đồng/01 bánh. Ngày 12/01/2019 C gọi điện cho một người đàn ông dân tộc Khơ Mú người Quốc tịch Lào đặt mua nợ 04 bánh Heroine với giá 100 triệu đồng/01 bánh và hẹn chiều tối cùng ngày gặp nhau tại cột mốc 127 biên giới Việt Nam - Lào để giao, nhận. Như đã hẹn, C đi một mình đến cột mốc số 127 biên giới Việt Nam - Lào khoảng 17 giờ cùng ngày C đã gặp và nhận được 04 bánh Heroine của người đàn ông dân tộc Khơ Mú. Nhận được Heroine C mang về khu vực rừng cây gần nhà cất giấu. Đến sáng ngày 15/01/2019 C mang 04 bánh Heroine đến bản N, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để bán cho D. Khi gặp nhau C thấy D đi cùng một người tên là X. Trong lúc C đang trao đổi mua bán Heroine với D và X thì bị Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng 04 bánh Heroine, người tên D và X đã kịp thời bỏ chạy thoát.

Cơ quan điều tra đã lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy lấy mẫu vật gửi giám định và niêm phong vật chứng hồi 08 giờ 15 phút ngày 17/01/2019. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên giám định chất thu giữ của bị cáo Lầu A C có phải là ma túy không? Nếu là chất ma túy thì là loại ma túy gì? Khối lượng ma túy là bao nhiêu?

Tại Bản Kết luận giám định số 230/GĐ-PC09, ngày 24/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *04 (bốn) mẫu chất bột màu trắng kí hiệu M1, M2, M3, M4 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.*

- *Khối lượng 04 (bốn) bánh chất bột màu trắng thu giữ của Lầu A C là 1.284,6 gam.*

- *Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.*

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-P1 ngày 22/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lầu A C về tội “Mua bán trái phép chất ma

tuý” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên ngồi duy trì công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo Lầu A C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tuyên phạt tù Chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lầu A C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và nhất trí với bản luận tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Không phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì đối với nội dung bài bào chữa của Luật sư. Lời nói sau cùng của bị cáo không trình bày, không nói gì thêm với Hội đồng xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Lầu A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát vừa công bố là đúng. Lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với các bản hỏi cung của bị cáo khai nhận tại cơ quan cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào ngày 15/01/2019. Quá trình thu giữ, niêm phong vật chứng và mở niêm phong xác định khối lượng, trích lấy mẫu vật gửi giám định và niêm phong vật chứng bị cáo Lầu A C đều được chứng kiến, kết quả giám định bị cáo được thông báo và không có khiếu nại gì.

Từ những tài liệu chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để xác định: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 15/01/2019, tại khu vực bản N, xã M, huyện Đ, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh Điện Biên và Cục Hải quan tỉnh Điện Biên đã phát hiện và bắt quả tang Lầu A C đang mua bán trái phép 1.284,6 gam Heroine, nhằm mục đích kiếm lời. Xét thấy hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[2] Xét về tính chất của vụ án thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng quy định tại điểm d khoản 1 Điều

9 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì mục đích tư lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 1.284,6 gam Heroine. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước.

Trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo còn thể hiện các đối tượng: Người đàn ông dân tộc Khơ Mú ở Lào bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông tên là D, X là những người đến mua Heroine với bị cáo. Do bị cáo không biết rõ lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ. HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại bản X, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, không được đi học, lớn lên ở nhà làm nương. Năm 2006 xây dựng gia đình, năm 2015 ly hôn, đến tháng 4/2018 chuyển đến sinh sống tại bản P, xã M, huyện Đ. Đến ngày 15/01/2019, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét về hình phạt bổ sung bằng tiền: Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại bị cáo không có điều kiện để thi hành (đã có biên bản xác minh điều kiện kinh tế), Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; căn cứ Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành dân sự tỉnh Điện Biên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét xử lý vật chứng theo quy định pháp luật cụ thể: Vật chứng là loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy; chiếc điện thoại di động xác định là của bà V và Thị S là người đang chung sống như vợ chồng với bị cáo, bà S không có lỗi, không biết C đã dùng điện thoại để thực hiện việc phạm tội nên cần trả cho bà V và Thị S.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo sống vùng đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Quan điểm của Luật sư về áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo đã được Kiểm sát viên đối đáp, Kiểm sát viên không chấp nhận, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ.

[9] Tính hợp pháp của các quyết định tố tụng; hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lầu A C (tên gọi khác: Không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lầu A C tù Chung thân; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (15/01/2019).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

**** Tịch thu tiêu hủy:***

- 01 (một) gói niêm phong bằng hộp bìa cát tông được dán kín bằng giấy trắng. Trên một mặt của gói niêm phong có ghi: Vật chứng thu giữ của Lầu A C, sinh năm 1984; nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị bắt quả tang ngày 15/01/2019 tại bản N, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng là: 1.284,6 gam chất bột màu trắng nghi là Heroine, đã trích 04 mẫu gửi giám định có tổng khối lượng: 4,95 gam, tổng khối lượng còn lại là: 1.279,65 gam. Trên các mặt còn lại tại các mép dán có chữ ký giáp lai của: Hoàng Văn T, Nguyễn Văn G, Hoàng Xuân L, Phạm Thị C, Sùng A C và điểm chỉ dấu vân tay trở phải của Lầu A C cùng 02 hình dấu của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên. Gói niêm phong được dán kín bằng băng dính trong suốt để bảo quản.

**** Trả lại cho bà Và Thị S:*** 01 (một) điện thoại di động hiệu GIONEE L800 màu đỏ đen loại máy có bàn phím đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ của Lầu A C.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 23/5/2019).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/7/2019).

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã M (Thông báo);
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Sùng A Xà